TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2024/HS -ST
Ngày: 26 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Trịnh Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Ký và ông Nguyễn Văn Biên.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hiến - Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Lại Thị Hồng - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2024/TLST-HS ngày 16/5/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Minh K; sinh ngày 11 tháng 8 năm 1997; tại xã P, huyện H, tỉnh T; nơi cư trú: khu phố 10, phường B, thị xã B, tỉnh T; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Bị hại: - Ông Phạm Duy C, sinh năm 1949; nơi cư trú: thôn B, xã H, huyện H, tỉnh T, có mặt.

- Cháu Phạm Nguyễn Văn Ph, sinh năm 2017; nơi cư trú: thôn B, xã H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

Đại diện bị hại (cháu Ph): Chị Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1982, trú tại: thôn B, xã H, huyện H, tỉnh T, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Phúc: Bà Lê Thị Th - trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung Tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH D.

Địa chỉ: tổ 6, khu 3, phường B, thị xã B, tỉnh T.

Người đại diện theo pháp luật: bà Vũ Thị M, sinh năm 1971, nơi cư trú: tổ 6, khu 3, phường B, thị xã B, tỉnh T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ, ngày 29/11/2023, Lê Minh K (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ôtô tải biển kiểm soát 36H-000.67 (trên xe chở đất) di chuyển hướng Thạch Thành - Quốc lộ 1A. Khi đến Km 2+900 Quốc lộ 217B thuộc địa phận thôn Bắc Sơn, xã Hà Bắc, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, Khôi chạy bám theo một xe ôtô màu vàng phía trước. Lúc này, bị cáo định vượt xe ôtô màu vàng phía trước nên điều khiển xe chạy ở giữa làn đường ngược chiều thì nhìn thấy phía trước có 01 xe ôtô con màu đỏ chạy ngược chiều nên Khôi đánh lái sang phải. Do thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn khi vượt xe nên dẫn đến việc mặt và má ngoài lốp trước bên phải xe ôtô va chạm với mặt trước ngoài ốp gương chiếu hậu bên trái xe môtô biển kiểm soát 36C2-190.57 do ông Phạm Duy C điều khiển chở phía sau là cháu Phạm Nguyễn Văn Ph làm ông C và cháu Ph cùng với xe môtô ngã xuống lề đường, cháu Ph bị bánh xe ôtô cán qua hai chân, phải đi điều trị tại bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức, ông C bị thương tích nhẹ, điều trị tại bệnh viện đa khoa thị xã Bỉm Sơn.

Khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường chung xảy ra vụ tai nạn là đường Quốc lộ 217B có 02 chiều xe chạy, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, hai bên có cống thoát nước, đường có vạch nét đứt phân chia phần đường xe chạy. Mặt đường rộng 6,9m, mép đường rãnh thoát nước hai bên rộng 1,3m.

Lấy mép đường bên phải chiều Thạch Thành đi TX. Bỉm Sơn làm mép chuẩn, lấy cột biển báo cảnh báo nguy hiểm "Giao nhau với đường không ưu tiên" lề đất bên phải hướng Thạch Thành đi thị xã Bỉm Sơn làm điểm mốc. Tiến hành khám nghiệm ghi nhận dấu vết, tài liệu được đánh dấu số từ 1-5 thể hiện đầy đủ trong biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường, xác định:

- Vị trí số (1): Vết cà trượt không liên tục, kích thước (9,0x0,02)m, vết có chiều Thạch Thành - Bỉm Sơn. Đầu vết cách mép chuẩn 0,19m, cách điểm mốc 0,5m, cuối vết nằm dưới xe môtô BKS 36C2-190.57, cách mép chuẩn 0,9m.

- Vị trí số (2): Vết trượt trên miệng nắp cống, lề đường có kích thước (3,4x0,2)m. Đầu vết nằm trên mép chuẩn (trùng với mép chuẩn), cách đầu vết (1) là 3,7m, cuối vết cách mép chuẩn là 1,5m.

- Vị trí số (3): Vết máu kích thước (1,0x0,5)m. Tâm vết cách mép chuẩn 0,48m, cách đầu vết (2) là 3,8m.

- Vị trí số (4): Xe mô tô BKS 36C2-190.57, xe đổ nghiêng bên trái, đầu ve quay hướng QL 1A. Tâm bánh sau cách mép chuẩn là 0,9m, cách tâm vết (3) là 0,48m, tâm bánh trước cách mép chuẩn là 0,8m.

- Vị trí số (5): Xe ôtô BKS 36H-000.67. Đầu xe quay hướng TX. Bỉm Sơn, tâm bánh sau cách mép chuẩn là 0,2m, cách tâm bánh trước xe mô tô BKS 36C2-190.57 là 22,9m. Tâm bánh trước cách mép chuẩn là 0,5m.

Khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông

Tại Kết luận giám định số 4568/KL-KTHS ngày 20/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, xác định:

- Điểm va chạm đầu tiên giữa 02 phương tiện: Mặt và má ngoài lốp trước bên phải, tương ứng từ hàng chữ số "12.00R20" đến cuối hàng chữ số "AZ850" (theo ngược chiều chuyển động tiến) xe ôtô BKS 36H-000.67 với mặt trước ngoài ốp gương chiếu hậu bên trái xe môtô BKS 36C2-190-57.

- Tại thời điểm va chạm, xe ôtô BKS 36H-000.67 ở phía bên trái, chuyển động cùng chiều, có vận tốc lớn hơn so với xe môtô BKS 36C2-190.57 và xe môtô BKS 36C2-190.57 đang trong tư thế nghiêng sang trái.

- Vị trí va chạm giữa 02 phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt (1), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, trên chiều đường theo hướng từ huyện Thạch Thành đi TX. Bỉm Sơn.

- Không đủ cơ sở xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm.

- Ngoài va chạm với nhau, không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ôtô BKS 36H-000.67, xe môtô BKS 36C2-190.57 với phương tiện khác.

Kết quả giám định về thương tích

- Tại Kết luận giám định tổn thương trên cơ sở người sống số 1686/KL-KTHS ngày 28/3/2024 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, xác định: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của cháu Phạm Nguyễn Văn Ph tại thời điểm giám định là 90%.

- Tại Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 2163/KLTTCT-PYTH ngày 12/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, xác định: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Phạm Duy C tại thời điểm giám định là 11%.

Kết quả giám định về nồng độ cồn và ma túy

- Tại các Kết luận giám định số 8954 và 8955/KL-KTHS ngày 11/12/2023 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Trong mẫu máu của Phạm Duy C và Lê Minh K gửi giám định không tìm thấy cồn (ethanol).

- Tại các Kết luận giám định số 8965 và 8966/KL-KTHS ngày 18/12/2023 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu ghi thu của Lê Minh K và Phạm Duy C gửi giám định.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Hà Trung đã trích xuất và thu giữ 02 đoạn video từ camera của gia đình chị Mai Thị Th, sinh năm 1986, trú tại thôn B, xã H, huyện H, tỉnh T tại khu vực xảy ra vụ tai nạn. Tại kết luận giám định số 1195/KL-KTHS ngày 26/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa xác định:

- Không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 02 tệp video của 01 USB gửi giám định.

- Nội dung video được thể hiện: Ghi nhận 01 xe ôtô điều khiển đi phía sau va chạm với 01 xe môtô di chuyển phía trước (thể hiện đầy đủ trong bản ảnh được đánh số từ 1-10).

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe ôtô BKS 36H-000.67, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ôtô BKS 36H-00067; 01 giấy biên nhận đăng ký xe ô tô BKS 36H-000.67; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Lê Minh K; 01 giấy chứng nhận điện tử bảo hiểm TNDS bắt buộc và tự nguyện của chủ xe ôtô BKS 36H-000.67; 01 xe môtô BKS 36C2-190.57, đã qua sử dụng.

Cáo trạng số 47/CT-VKSHT ngày 15/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm c, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố, đại diện bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo; đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong nên miễn xét; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực

hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe liên quan đến tai nạn giao thông và các bản kết luận giám định, đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 07 giờ, ngày 29/11/2023, tại Km 2+900 QL217B thuộc địa phận thôn Bắc Sơn, xã Hà Bắc, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, Lê Minh K đã có hành vi điều khiển xe ôtô vượt xe thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn cho người và phương tiện khác đang lưu thông trên đường dẫn đến hậu quả đâm va vào xe môtô do ông Phạm Duy C điều khiển chở cháu Phạm Nguyễn Văn Ph phía sau, làm cháu Ph và ông C bị thương. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả, cháu Phạm Nguyễn Văn Ph bị thương tích 90%, ông Phạm Duy C bị thương tích 11%, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của cháu Ph và ông C là 101%. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy tắc an toàn giao thông đường bộ được pháp luật hình sự bảo vệ. Hậu quả của hành vi mà bị cáo gây ra dẫn đến thương tích cho cháu P và ông C. Trong vụ án này, nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ của bị cáo. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải nên đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo thỏa thuận cho đại diện gia đình bị hại, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định điểm b, s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự; quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, đại diện bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo, đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã thật sự ăn năn hối cải, phạm tội do lỗi vô ý nên không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách trong một thời gian cũng đủ khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3]. Về bồi thường: Đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH D là bà Vũ Thị M cùng với bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho cháu Ph theo thỏa thuận là 540.000.000đ *(Năm trăm bốn mươi triệu đồng),* bồi thường cho ông C số tiền 5.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của cháu Ph là chị Nguyễn Thị Kim D không

yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, ông Phạm Duy C cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, nên miễn xét.

[4]. Về vật chứng: Quá trình điều tra xác định chiếc xe ôtô biển kiểm soát 36H-000.67 thuộc sở hữu của công ty TNHH D, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe và giấy tờ liên quan cho người đại theo pháp luật của công ty là đúng quy định; chiếc xe môtô biển kiểm soát 36C2-19057 là tài sản hợp pháp của ông Phạm Duy C nên Cơ quan điều tra cũng đã trả lại cho ông C là phù hợp.

[5]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Bị cáo **Lê Minh K** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Minh K 24 *(Hai mươi tư)* tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 *(bốn mươi tám)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lê Minh K cho Ủy ban nhân dân phường B, thị xã B, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Minh K phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn dân sự có quyền kháng cáo phần liên quan đến nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự**.**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hà Trung;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Đại diện bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trịnh Thanh Hương

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hà Trung;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Đại diện bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trịnh Thanh Hương